

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2026/HS-PT

Ngày 20-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Long Kiềm

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuệ

Ông Lộc Sơn Thái

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:
Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 24/2026/TLPT-HS ngày 18 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo Lãng Đình T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2026/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Lãng Đình T (tên gọi khác: Không); sinh ngày 16 tháng 03 năm 1991 tại tỉnh Lạng Sơn; số căn cước công dân 0200910096xx, nơi cấp Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 1x/6xx B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (nay là số 1x/6xx B, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lãng Đình L (đã chết); con bà: Chu Thị L, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, xử phạt vi phạm hành chính và xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/7/2025, tạm giam từ ngày 10/7/2025 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Nông Văn T và hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Lương Xuân T, Lãng Đình T:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/7/2025, Lương Xuân T sử dụng tài khoản Messenger tên "N" nhắn tin đến tài khoản Messenger của Lãng Đình T tên "Nhóc" rủ Lãng Đình T mỗi người góp 300.000 đồng mua ma túy tổng hợp về cùng sử dụng. Lãng Đình T đồng ý và gửi mã QR Ngân hàng cho Lương Xuân T, Lương Xuân T chuyển 300.000 đồng cho Lãng Đình T. Nhận tiền xong, Lãng Đình T nhắn tin cho Nông Văn T hỏi mua 500.000 đồng ma túy tổng hợp, Nông Văn T đồng ý và hẹn Lãng Đình T ra quán Karaoke D, phường Đ, sau đó Lãng Đình T bảo Lương Xuân T đi ra điểm hẹn lấy ma túy rồi Lãng Đình T chuyển khoản cho Nông Văn T 500.000 đồng và nhắn "Anh bảo em anh nó gần đây rồi em đưa cho nó" Nông Văn T đồng ý. Sau khi Lương Xuân T đến nơi gặp Nông Văn T đi xe máy màu trắng thì hỏi "có phải em của T không" thì Lương Xuân T bảo phải rồi Nông Văn T đưa gói ma túy cho Lương Xuân T, Lương Xuân T nhận ma túy rồi đi bộ về, khi đi bộ đến trước cửa nhà số 7xx, đường B, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Ngoài lần bán ma túy cho Lương Xuân T và Lãng Đình T bị bắt quả tang nêu trên, Nông Văn T còn bán ma túy cho Lãng Đình T 02 lần trước đó gồm:

- *Lần 1:* Khoảng tối ngày 27/6/2025, Nông Văn T bán cho Lãng Đình T 02 viên ma túy tổng hợp dạng "ngựa" và một ít ma túy tổng hợp dạng "đá" với giá 300.000 đồng tại khu vực sân bay M cũ.

- *Lần 2:* Khoảng trưa ngày 28/6/2025, Nông Văn T bán cho Lãng Đình T 03 viên ma túy tổng hợp dạng "ngựa" và một ít ma túy tổng hợp dạng "đá" với giá 500.000 đồng tại khu vực sân bay M cũ, cả hai lần mua Lãng Đình T đều chuyển tiền qua tài khoản Ngân hàng cho Nông Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 495/KL-KTHS ngày 03/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 (một) phong bì, bên trong có: 03 (ba) viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,431 gam (đã trừ bì).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2026/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Lãng Đình T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v, x khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lãng Đình T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/7/2025.

Ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt cho các bị cáo khác trong vụ án, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, bị cáo Lãng Đình T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Lãng Đình T giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Lăng Đình T và xử phạt bị cáo mức hình phạt tù là phù hợp. Tại tòa, gia đình bị cáo cung cấp các tài liệu, chứng cứ bị cáo tham gia hiến máu tình nguyện, là người duy nhất thờ cúng liệt sĩ đây là những tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lăng Đình T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Lăng Đình T; xử phạt bị cáo mức án 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lăng Đình T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lăng Đình T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lăng Đình T, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Lăng Đình T là phù hợp. Tại tòa, bị cáo xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới là bà Chu Thị L mẹ của bị cáo được Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn tặng Giấy khen, công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tặng Kỷ niệm chương; bị cáo tham gia hiến máu tình nguyện, là người duy nhất thờ cúng liệt sĩ đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Từ những phân tích trên, thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cũng đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[5] Do sửa án, nên bị cáo Lãng Đình T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lãng Đình T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2025/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Lãng Đình T, cụ thể như sau:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lãng Đình T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/7/2025.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lãng Đình T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 20/4/2026.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội;
- Viện phúc thẩm VKSND tối cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PC04 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND khu vực 1 - Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Phòng THA khu vực 1- Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ; Tòa HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiểm

